BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC TOÁN 5
BÀI TOÁN VỀ GIÁ MUA – GIÁ BÁN, TIỀN LÃI – TIỀN LỖ
Tài liệu lớp học 5.1 – 14h45 –17h30 – Chiều thứ 7 – 23/26 Nguyên Hồng

Họ và tên: .....Ngày học: 26/11/2022

Tiền bán = Tiền vốn + tiền lãi

Tiền bán + tiền lỗ = tiền vốn

Dạng 1. Tiền lãi, lỗ tính theo giá mua (giá vốn)

Câu 1. Bố mua 2 đôi giày cho Nam nhưng đều bị nhỏ nên bố phải bán lại hai đôi giày đó đi. Mỗi đôi giày đều bán được với giá 300000 đồng. Trong đó một đôi bán được nhiều hơn 20% giá mua, đôi kia bán được ít hơn 20% giá mua. Hỏi bố Nam bị lỗ bao nhiêu tiền?

Câu 2. Nhân dịp khai trương một cửa hàng bán xe đạp giảm giá 15% cho sản phẩm đầu tiên và 30% cho sản phẩm thứ hai cùng loại. Mẹ của Lan đã mua hai 2 xe cùng loại cho hai chị em Lan đi học. Hỏi mẹ của lan đã tiết kiệm được bao nhiêu tiền biết giá gốc của mỗi chiếc xe là 1600000 đồng?

Câu 3. Một cửa hàng bán áo được lãi 25000 đồng. Tính giá bán của chiếc áo đó, biết rằng số tiền lãi bằng 25% tiền vốn.

Câu 4. Bán một cái quạt máy giá 336000 đồng thì được lãi 12% so với tiền vốn. Tính tiền vốn của cái quạt máy?

Câu 5. Một cửa hàng bán một đôi giày giá 330 000 đồng thì được lãi 10% so với giá vốn. Hỏi giá vốn của đôi giày là bao nhiêu?

Câu 6. Sau một ngày bán hàng, một cửa hàng bán hoa quả (trái cây) thu được 3600000 đồng. Tính ra số tiền lãi bằng 20% số tiền vốn. Hỏi tiền vốn để mua số hoa quả đó là bao nhiêu đồng và tiền lãi là bao nhiêu đồng?

Câu 7. Một người bán 4 cái đồng hồ đeo tay cùng loại được số tiền lãi là 120 000 đồng. Biết số tiền lãi bằng 20% tiền vốn. Tính giá vốn mỗi chiếc đồng hồ?

Câu 8. Một cửa hàng bán được $\frac{4}{5}$ số hàng thì thấy lãi 20%, sau đó bán số hàng còn lại với giá lỗ 20% so với giá mua. Hỏi cửa hàng đó bán hết số hàng thì lãi bao nhiêu phần trăm ?

Câu 9. Một cửa hàng bán $\frac{2}{5}$ số hàng hóa với giá lãi 40% so với giá mua. Số còn lại bán lỗ 10% so với giá mua. Khi bán hết số hàng, thì số tiền lãi thu được là 1 200 000 đồng. Tính số tiền để cửa hàng nhập về số hàng trên.

Dạng 2. Tiền lãi, lỗ tính theo giá bán

Câu 10. Một cửa hàng mua vào 45000 đồng một hộp bánh. Hỏi phải bán hộp bánh với giá bao nhiêu để được lãi 25% giá bán?

Câu 11. Giá vốn của một chiếc áo là 363000 đồng. Hỏi phải bán với giá bao nhiêu để được lãi 12% giá bán?

Câu 12. Một cửa hàng quần áo vừa nhập về một lô hàng giá bình quân là 80000 đồng 1 bộ quần áo. Hỏi cửa hàng bán ra với giá bao nhiêu đồng một bộ quần áo để lãi 20% giá bán một bộ?

Câu 13. Một cửa hàng bán tivi nhập về với giá 4346000 đồng 1 tivi. Hỏi cửa hàng đó phải bán với giá bao nhiêu tiền một tivi để được lãi 18% so với giá bán?

Câu 14. Một cửa hàng bán một cái quạt với giá 1 980 000 đồng, tính ra lãi 10% tiền vốn. Hỏi để lãi 10% giá bán thì cửa hàng phải bán cái quạt đó bao nhiêu tiền?

Giáo viên: Nguyễn Thành Long

VINASTUDY.VN

BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC TOÁN 5
DIỆN TÍCH HÌNH THANG
Tài liệu lớp học 5.1 – 14h45 –17h30 – Chiều thứ 7 – 23/26 Nguyên Hồng

Họ và tên: .....Ngày học: 26/11/2022

Câu 1. Tính diện tích hình thang, biết:

a) Độ dài hai đáy lần lượt là $\frac{3}{4}$ dm và 0,6dm; chiều cao là 0,4dm.

b) Độ dài hai đáy lần lượt là $\frac{7}{4}$ m và $\frac{3}{4}$ m; chiều cao là $\frac{12}{5}$ m.

Câu 2. Một hình thang có đáy lớn 42cm, đáy nhỏ 36cm, chiều cao bằng trung bình cộng của hai đáy. Tính diện tích hình thang.

Câu 3. Một mảnh đất hình thang có đáy lớn là 35,6m; đáy lớn hơn đáy bé 9,7m; chiều cao bằng $\frac{2}{3}$ tổng độ dài hai đáy. Tính diện tích mảnh đất đó.

Câu 4. Hình thang ABCD có diện tích là 360cm^2 và đáy bé bằng 60% đáy lớn. Tính chiều cao hình thang biết đáy lớn hơn đáy bé 1dm.

Câu 5. Một hình thang có kích thước như hình vẽ. Trên mảnh đất đó người ta sử dụng 30% đất để trồng đu đủ và 25% diện tích để làm ao. Phần đất còn lại để làm nhà. Tính diện tích phần đất dùng để làm nhà.

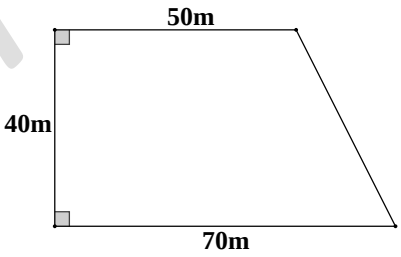

Câu 6. Hình thang vuông ABCD có chiều cao AD và các kích thước như hình vẽ.

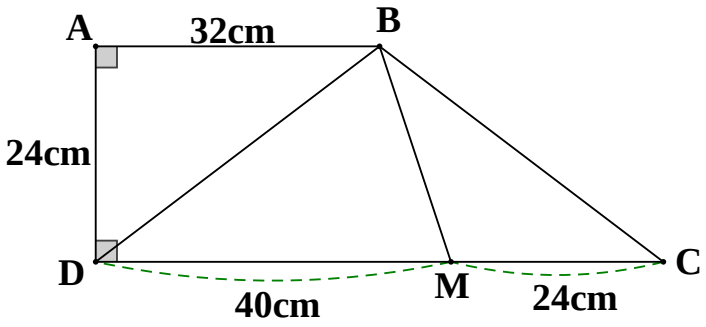

Diện tích hình thang ABCD lớn hơn diện tích hình tam giác BMD bao nhiêu xăng-ti-mét vuông?

Câu 7. Cho hình thang ABCD có đáy nhỏ AB là 15cm, đáy lớn CD là 20cm. Trên cạnh AB lấy điểm M cách B là 5cm. Nối M với C. Tính diện tích hình thang mới AMCD. Biết diện tích tam giác MBC là 50cm^2.

Câu 8. Một thửa ruộng hình thang có đáy bé là 80m, chiều cao bằng $\frac{5}{4}$ đáy bé và bằng trung bình cộng của hai đáy. Trung bình cứ 100m^2 thu hoạch được 60,5kg thóc. Hỏi số thóc thu hoạch được trên thửa ruộng đó là bao nhiêu tạ thóc?

Câu 9. Một hình thang vuông có đáy bé bằng $\frac{3}{5}$ đáy lớn. Nếu kéo dài đáy bé thêm 30cm nữa thì đáy bé bằng đáy lớn. Khi đó hình thang trở thành hình chữ nhật và diện tích tăng thêm 675cm^2. Tính diện tích hình thang đã cho.

Câu 10. Cho hình thang ABCD có tổng hai đáy AB và CD là 42m. Nếu mở rộng đáy lớn thêm 5m thì diện tích hình thang sẽ tăng thêm 30m^2. Tính diện tích hình thang đã cho.

Câu 11. Cho hình vẽ. Diện tích hình thang ABED lớn hơn diện tích của tam giác BEC bao nhiêu xăng-ti-mét vuông?

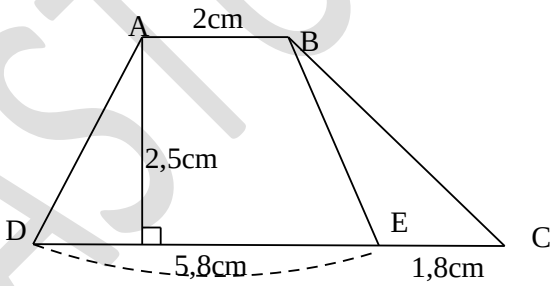

Câu 12. Tính chu vi và diện tích hình tô đậm dưới đây.

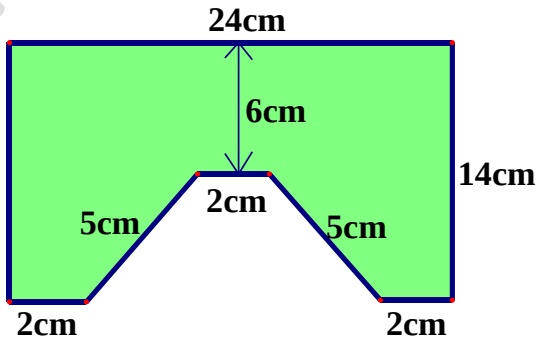

Câu 13. Cho hình thang ABCD. Hai điểm M, N bất kì trên cạnh AB, CD (hình vẽ). Biết diện tích các tam giác AED là 3,5dm^2 và BFC là 4,75dm^2. Tính diện tích hình MENF.

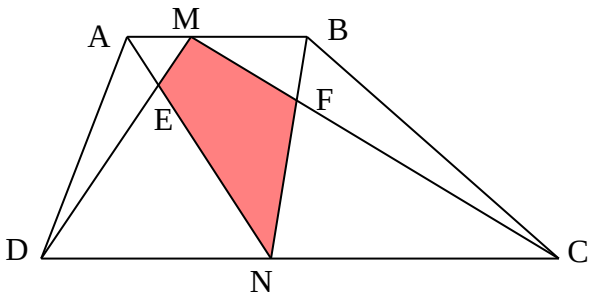

Câu 14. Cho hình thang ABCD. Hai điểm M, N bất kì trên cạnh AB, CD (hình vẽ). Biết diện tích các tam giác AED là $2cm^2$ và BFC là $3cm^2$. Tính diện tích hình MENF.

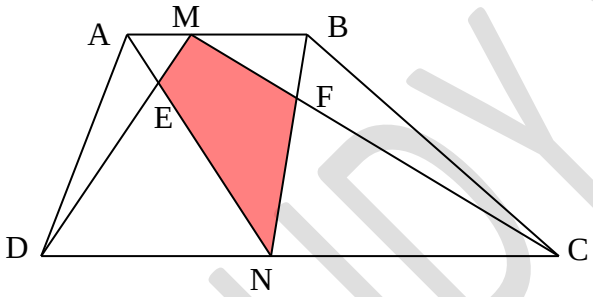

Giáo viên: Trần Tuấn Việt

VINASTUDY.VN